|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  **CỤC KINH TẾ HỢP TÁC**  **VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-KTHT-CĐNT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành** **Thông tư quy định các loại máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng**

Kính gửi: Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025); Quyết định số 4166/QĐ-BNNMT ngày 09/10/2025 của Bộ trưởng về việc ban hành Chương trình công tác của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) năm 2024 (Luật số 48/2024 /QH15 ngày 26/11/2024) và Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.

Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn kính trình Quyền Bộ trưởng xem xét ký ban hành “Thông tư quy định các loại máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng” như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1. Về cơ sở pháp lý**

- Luật số 71/2014/QH13, Luật số 106/2016/QH13 và các văn bản hướng dẫn thì máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT). Ngày 26/11/2024 Quốc hội đã ban hành Luật Thuế giá trị gia tăng (Luật số 48/2024 /QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025), theo đó tại điểm g khoản 2 Điều 9 quy định: *“Tàu khai thác thuỷ sản tại vùng biển; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo quy định của Chính phủ”* thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

- Khoản 6 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) quy định: *“Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các loại máy chuyên dùng khác phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng áp dụng mức thuế suất 5% theo quy định tại khoản này...”*

- Tại tiết b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025) quy định trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

*“b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”*.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp cần thiết xây dựng và ban hành Thông tư theo trình tự, thủ tục rút gọn.

**2. Về cơ sở thực tiễn**

a) Tình hình thực hiện chính sách thuế GTGT đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp giai đoạn từ năm 2015 đến hết ngày 30/6/2025:

Luật Thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QQQH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13 quy định máy móc thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp không chịu thuế giá trị gia tăng. Để thực hiện chính sách đó, Chính phủ và Bộ Tài chính đã ban hành các văn bản hướng dẫn, cụ thể sau:

a1) Tại Điều 3 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều cảu các Nghị định về thuế, quy định:

*“...1c. Tàu đánh bắt xa bờ; máy thóc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp gồm: Máy cày; máy bừa, máy phay, máy rạch hàng; máy bạt gốc; thiết bị san phẳng đồng ruộng; máy gieo hạt*; *máy cấy; máy trồng mía; hệ thống máy sản xuất mạ thảm; máy xới, máy vun luống, máy vãi, máy rắc phân, bón phân; máy, bình phun thuốc bảo vệ thực vật; máy thu hoạch lúa, ngô, mía, cà phê, bông; máy thu hoạch củ, quả, rễ; máy đốn chè, máy hái chè; máy tuốt đập lúa; máy bóc bẹ tẽ hạt ngô; máy tẽ ngô; mấy đập đậu tương; máy bóc vỏ lạc; xát vỏ cà phê; máy thiết bị sơ chế cà phê, thóc ướt; máy sây nông sản (lúa, ngô, cà phê, tiêu điều…), thuỷ sản; máy thu gom, bốc mía lúa, rơm rạ trên đồng; máy ấp, nở trứng gia cầm; máy thu hoạch cỏ, máy đóng kiện rơm, cỏ; máy vắt sữa và các loại máy chuyên dùng khác.*

*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các loại máy chuyên dùng khác cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản này...”.*

a2) Tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC quy định:

*“...Tàu đánh bắt xa bờ là tàu có công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho khai thác, bảo quản sản phẩm cho tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90 CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản;*

*Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp gồm: Máy cày; máy bừa, máy phay, máy rạch hàng; máy bạt gốc; thiết bị san phẳng đồng ruộng; máy gieo hạt*; *máy cấy; máy trồng mía; hệ thống máy sản xuất mạ thảm; máy xới, máy vun luống, máy vãi, máy rắc phân, bón phân; máy, bình phun thuốc bảo vệ thực vật; máy thu hoạch lúa, ngô, mía, cà phê, bông; máy thu hoạch củ, quả, rễ; máy đốn chè, máy hái chè; máy tuốt đập lúa; máy bọc bẹ tẽ hạt ngô; máy tẽ ngô; mấy đập đậu tương; máy bóc vỏ lạc; xát vỏ cà phên; máy thiết bị sơ chế cà phê, thóc ướt; máy sấy nông sản (lúa, ngô, cà phê, tiêu điều…), thuỷ sản; máy thu gom, bốc mía lúa, rơm rạ trên đồng; máy ấp, nở trứng gia cầm; máy thu hoạch cỏ, máy đóng kiện rơm, cỏ; máy vắt sữa và các loại máy chuyên dùng khác...”.*

a3) Tại Công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/9/2015 của Bộ Tài chính về việc thuế GTGT đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng cho sản xuất nông nghiệp, trong đó có nội dung hướng dẫn như sau:

*“...1. Các loại máy, móc, thiết bị chuyên dùng khác phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm:*

*- Máy, thiết bị cung cấp thức ăn, nước uống, thu gom trứng, dọn vệ sinh; máy móc, thiết bị chăm sóc gia súc, gia cầm; máy móc, thiết bị phục vụ thụ tinh nhân tạo gia súc, gia cầm; máy phân tích chất lượng sữa; máy đóng gói nguyên liệu thức ăn thô xanh; máy móc, thiết bị xử lý chất thải chăn nuôi, cải tạo môi trường chăn nuôi; máy quạt nước; máy sục khí; máy tự động cho cá, tôm ăn sử dụng trong nuôi trồng thuỷ sản; máy gặt đập liên hợp; Dàn xới; máy kéo cầm tay; máy thu hoạch rau hoạt động bằng điện, máy phân loại hoa hoạt động bằng điện; máy phân loại nhân hạt điều; thiết bị sưởi ấm, làm mát cho gia súc, gia cầm; máy móc, thiết bị sản xuất thức ăn chăn nuôi, silo chứa càm, hệ thống tải nguyên liệu và các phụ tùng thay thế là các máy, thiết bị (nghiền, trộn, máy ép viên; silo chứa, hệ thống băng tải) sử dụng chế biến thức ăn gia súc, gia cầm; máy nông ngư cơ (đầu máy động cơ nổ) sử dụng trong sản xuất nông nghiệp như: Làm động lực cho bơm nước, tưới, tiêu; phun thuốc bảo vệ thực vật; máy vò chè; Máy xát trắng; máy bóc vỏ lúa; máy tách thóc; máy đánh bóng gạo; máy đánh bóng cà phê; sàng tạp chất gạo; cối trắng; sàng đá; trống tách hạt lép; máy tách trấu; phin lọc bụi; cân tự đồng; định lượng; trống phân hạt; sàng đảo; sàng cám; van xả kín; sàng trấu; trống trộn; lò đốt trấu; máy sấy tầng sôi; máy bóc vỏ mè; dây chuyền bóc vỏ lúa ra gạo; các thiết bị sử dụng cho hệ thống máy sấy, máy xay xát lúa, gạo; khay gieo mạ.*

a4) Tại Công văn số 1677/BTC-TCT ngày 29/01/2016 của Bộ Tài chính về việc thuế GTGT đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp, trong đó có nội dung hướng dẫn như sau:

*“- Các máy, thiết bị sơ chế cà phê, thóc ướt; máy rửa và sàng tạp chất; máy xát quả; máy tách vỏ thịt; lồng tách quả xanh, máy đánh nhớt, máy làm ráo; bể siphong ủ cà phên; máy tách tạp chất; máy phân loại; máy thổi cà phê; máy rung sàng và các linh kiện theo kèm theo (gầu tải, băng tải, xích tải, vít tải, quạt các loại, bồn chứa các loại, bồn trộn, lò đốt, máy hút bụi, cyclon, van airlock);*

*- Các loại máy, thiết bị sơ chế tiêu: Máy phân dung trọng tiêu; thiết bị phân loại tiêu; máy tách từ tính kiểu băng tải; máy tiệt trùng tiêu; máy rung sàng và các linh kiện kèm theo (gầu tải, băng tải, xích tải, vít tải, quạt các loại, bồn chứa các loại, bồn trộn, lò đốt, máy hút bụi, cyclon, van airlock);*

*- Máy tách màu, phân loại gạo, hạt; máy cắt cỏ cầm tay, dùng thu hoạch cỏ, máy băm cỏ;*

*- Các máy, thiết bị chăn nuôi gà: Máy đếm trứng gà N50; bộ điều khiển máy đếm trứng gà; máy đóng gói trứng gia cầm tự động; máy chuyển trứng; bàn soi trứng; xe đẩy trứng dùng trong trại gà; ô đẻ tự động; bộ kích điện cho gà khỏi leo ra ngoài;*

*- Hệ thống: chuồng nái mang thai, chuồng lồng nái đẻ, chuồng lợn con cai sữa; khung chuồng heo các loại; lồng nuôi gà các loại; hệ thống lắp ráp đồng bộ chuồng gà, chuồng heo tấm lót sàn cho heo bằng thép; tấm PVC ngăn chuồng heo; sàn nhựa lót sàn chuồng; nẹp thanh la đỡ sàn; thanh la đỡ sàn;*

*- Xi lanh (bơm tiêm) các loại; dây truyền dịch; dẫn tinh quản các loại; dây gieo tinh; đèn sưởi ấm các loại; núm uống các loại; bộ kìm săm số tai; thẻ đeo tai lợn, bò các loại; kim tiêm các loại; deo mổ; dao gọt móng; bộ dụng cụ dùng để phẫu thuật; bộ dụng cụ sản khoa, bộ xử lý mòng bò; kiem khâu vết thương; kim thông vú bò;*

*- Máy, thiết bị cung cấp thức ăn, nước uống tự động cho heo các loại;*

*- Máy cắt mỏ gà các loại; máy siêu âm các loại; Máy cắt/mài răng heo;*

*- Máy hấp và khử trùng; máy các định động dục;*

*- Máy, thiết bị sản xuất thức ăn thuỷ sản;*

*- Máy kéo sử dụng trong nông nghiệp: Máy kéo liên hợp với cày, bừa, phay, rạch hàng, gieo, phun thuốc bảo vệ thực vật, san phẳng đồng ruộng...”.*

a5) Tại Công văn số 16659/BTC-CST ngày 22/11/2016 của Bộ Tài chính về thuế GTGT đối với máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, trong đó có nội dụng hướng dẫn như sau:

*“- Các loại máy, thiết bị và phụ tùng thay thể sử dụng sản xuất thức ăn chăn nuôi là máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thế GTGT bao gồm: Phụ tùng thay thế của hệ thống tải nguyên liệu và băng tải gồm: Băng tải, gàu múc, ốc gàu tải, cánh gạt nhự, xích tải, nhông xích, bánh răng bằng nhựa, cánh đưa liệu. Phụ tùng thay thế của máy nghiền: Sàng nghiền, búa nghiền. Phụ tùng thay thế của máy trộn: Trụng chính, cánh trộn. Phụ tùng thay thế của máy ép viên: Khuôn ép, trục lô ép viên, vỏ lô ép, trụng lệch tâm, trụng chính, mâm lắp khuôn, vành chống mòn, bệ máy ép viên, cánh trộn ẩm, trục trộn ẩm, bộ kẹp khuôn ép. Phụ tùng thay thế của máy ép viên đùn: Ruột xoắn ép đùn, vỏ ép đùn, vành áp lực, bệ máy ép đùn. Nam châm trụ, máy bẻ mành; trục lô bẻ mạnh, sàng phân loại viên cám, khuôn máy cám viên, dao máy nghiền.*

*- Các loại máy, thiết bị chăm sóc gia súc, gia cầm là máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm: Máy, thiết bị và phụ kiện làm mát gia súc, gia cầm dùng trong trang trại chăn nuôi: Bộ phận trao đổi nhiệt (tấm giấy làm mát); tủ điện điều khiển; máy đo tốc độ gió của quạt thông gió; thiết bị sưởi ấm gia súc, gia cầm: Thiết bị sưởi ấm gia cầm bằng gas; máy, thiết bị và phụ kiện cung cấp thức ăn, nước uống tự động cho gia súc, gia cầm: Máng ăn; màng uống; núm uống cho gia súc, gia cầm; máy, thiết bị dọn phân: Hệ thống gạt phân tự động; máy tách phân tự động; máy, thiết bị và phục kiện phục vụ thụ tinh nhân tạo: Máy đếm tinh trùng; máy đóng gói tinh trùng; tủ bảo quản lạnh và vận chuyển tinh trùng 14 lít, 34 lít; giấy lọc tinh; kính hiển vi soi tinh trùng lợn; túi đựng tinh trùng lợn; giá nhảy để lấy tinh; máy chưng cất nước để pha loãng tinh trùng lợn...”.*

a6) Thực hiện Công văn số 4352/BNN-KTHT ngày 26/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), các cơ quan quản lý nhà nước (Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã thực hiện xác nhận mục đích sử dụng đối với nhiều loại máy, thiết bị chuyên dùng đã được đưa vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp được hưởng chính sách thuế: Thiết bị bay không người lái dùng gieo hạt, rải phân, phun thuốc; hệ thống nhà màng, nhà lưới; các loại thiết bị cảm biến và phân tích dữ liệu trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản…

b) Về quy định chính sách thuế giá trị gia tăng thực hiện từ 01/7/2025:

Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP quy định: *“Tàu khai thác thuỷ sản tại vùng biển; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Trong đó, máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp bao gồm: máy cày; máy bừa; máy phay; máy rạch hàng; máy bạt gốc; thiết bị san phẳng đồng ruộng; máy gieo hạt; máy cấy; máy trồng mía; hệ thống máy sản xuất mạ thảm; máy xới, máy vun luóng, máy vãi, rắc phân, bón phân; máy, bình phun thuốc bảo vệ thực vật; máy thu hoạch lúa, ngô, mía, cà phê, bông; máy thu hoạch củ, quả, rễ; máy đốn chè, máy hái chè; máy tuốt đập lúa; máy bóc tẽ hạt ngô; máy tẽ ngô; máy đập đậu tương; máy bóc vỏ lạc; xát vỏ cà phê; máy thiết bị sơ chế cà phê, thóc ướt; máy sấy nông sản (lúa, ngô, cà phê, tiêu, điều…), thuỷ sản; máy thu gom, bốc mía, lúa, rơm rạ trên đồng; máy ấp, nở trứng gia cầm; máy thu hoạch cỏ, máy đóng kiện rơm, cở; máy vắt sữa và các loại máy chuyên dùng khác.”.*

Như vậy, nhiều loại máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế chuyên dùng cho sản xuất nông nghiệp đang được hưởng chính sách ưu đãi thuế GTGT chưa được quy định tại Nghị định.

c) Các vấn đề phát sinh trong thực tiễn đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp chưa được áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%:

- Nếu áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% thay vì 5%, chi phí đầu vào sẽ tăng cao, làm giảm khả năng tiếp cận đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp của nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ.

- Doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu chịu áp lực lớn về vốn lưu động do phải nộp thuế GTGT cao hơn, trong khi nhu cầu tiêu thụ bị hạn chế.

- Nguy cơ gây mất lợi thế cạnh tranh so với hàng hoá nước ngoài, đặc biệt từ các quốc gia có chính sách ưu đãi thuế cho ngành nông nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp: Doanh số sụt giảm, tồn kho tăng, hiệu quả kinh doanh suy giảm, thậm chí có nguy cơ phải thu hẹp hoặc dừng hoạt động.

- Đối với người tiêu dùng: Chi phí đầu tư máy móc tăng cao, giảm động lực cơ giới hoá, khó áp dụng công nghệ tiên tiến.

- Làm chậm tiến trình cơ giới hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, quá trình chuyển đổi sang sản xuất nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, thông minh và bền vững, dẫn tới năng suất thấp, giảm sức cạnh tranh của nông sản trong nước.

- Hạn chế sự phát triển của ngành công nghiệp sản xuất máy nông nghiệp trong nước.

- Do có sự khác biệt giữa các loại máy móc, thiết bị được áp dụng mức thuế suất khác nhau dễ dẫn đến tranh chấp, phát sinh khiếu nại giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước (thuế, hải quản).

Từ sự cần thiết và cơ sở pháp lý nêu trên, việc ban hành ***“Thông tư quy định các loại máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng”*** được áp dụng chính sách thuế suất thuế GTGT 5% là yêu cầu bức thiết nhằm thống nhất công tác quản lý nhà nước, minh bạch trong thực hiện chính sách thuế GTGT, giúp các tổ chức, cá nhân được hưởng chính sách thuế GTGT, góp phần hạ giá thành máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Mục đích ban hành Thông tư**

Việc ban hành Thông tư nhằm đảm bảo thực hiện thống nhất, minh bạch chính sách thuế GTGT đối với các loại máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục về kê khai, tính và nộp thuế GTGT. Đồng thời quy định trách nhiệm cụ thể cho cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương trong thực thi chính sách thuế GTGT đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư**

a) Bám sát, bảo đảm sự phù hợp, thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật thuế GTGT, Nghị định số 181/2025/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Các nội dung quy định, hướng dẫn phải cụ thể, khả thi, đáp ứng được yêu cầu quản lý và thực tiễn đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

c) Đảm bảo không gây khó khăn về thủ tục và tăng thêm chi phí cho doanh nghiệp khi thực hiện các quy định, hướng dẫn về chính sách thuế GTGT đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

1. Ngày 07/8/2025 Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn báo cáo Thứ trưởng Võ Văn Hưng xin chủ trương xây dựng dự thảo Thông tư theo trình tự, thủ tục rút gọn (Công văn số 803/KTHT-CĐNT). Ngày 19/8/2025 Thứ trưởng phê chuẩn đồng ý chủ trương xây dựng dự thảo Thông tư tại Phiếu trình số 143/PTr-KTHT-CĐNT.

2. Ngày 09/9/2025 Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn báo cáo Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng xin chủ trương xây dựng dự thảo Thông tư (Công văn số 973/KTHT-CĐNT). Ngày 13/9/2025 Quyền Bộ trưởng đã có ý kiến đồng ý chủ trương xây dựng Thông tư tại Phiếu trình số 170/PTr-KTHT-CĐNT.

3. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và xây dựng hồ sơ dự thảo Thông tư lần 1, gửi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Bộ (Công văn số 1018/KTHT-CĐNT ngày 18/9/2025).

4. Thực hiện đăng tải để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến dự thảo Thông tư trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số ……./KTHT-CĐNT ngày …./…./2025), gửi xin ý kiến các Bộ, ngành có liên quan (Công văn số ……./BNNMT ngày …./…./2025

5. Tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư lần 2.

6. Ngày ……./……/2025, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thứ trưởng Võ Văn Hưng; giải trình, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Thông tư.

7. Trình Vụ Pháp chế thẩm định hồ sơ dự thảo Thông tư (Công văn số …../KTHT-CĐNT ngày …../…../2025)

8. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế. Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng xem xét ký ban hành Thông tư.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này hướng dẫn máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng áp dụng mức thuế suất Thuế giá trị gia tăng (GTGT) 5% được quy định tại khoản 6 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Đối tượng áp dụng:

Người nộp thuế; cơ quan quản lý nhà nước về máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; cơ quan quản lý thuế; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**2. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư bao gồm 4 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Điều 3. Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo khoản 6 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

- Điều 4. Hiệu lực thi hành

**3. Nội dung cơ bản**

- Ban hành danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% để cụ thể hoá quy định tại khoản 6 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

- Quy định nguyên tắc xác định mục đích sử dụng đối với các loại máy móc, thiết bị chưa có trong danh mục nêu trên.

- Quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương trong việc xác định mục đích sử dụng máy móc, thiết bị khi sử dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (nếu có)**

Trên đây là Tờ trình về dự thảo “**Thông tư quy định các loại máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng**”, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn kính trình Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ dự thảo)*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thứ trưởng Võ Văn Hưng (để b/c)  - Vụ Pháp chế (để p/h);  - Lưu: VT, CĐNT. | **CỤC TRƯỞNG**  **Lê Đức Thịnh** |